

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện và phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện và phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

Điều 1. Mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện

Cơ quan, tổ chức, cá nhân (bao gồm cả hộ gia đình) khi nộp hồ sơ đề nghị thẩm định cấp phép thăm dò nước dưới đất; cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt; cấp phép khai thác sử dụng nước dưới đất; cấp phép khai thác sử dụng nước biển; cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nộp phí như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 80% mức phí quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan trung ương thực hiện (sau đây gọi là Thông tư số 270/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC.

Điều 2. Mức thu, nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi đề nghị Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phải nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn như sau:

1. Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 70% mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn (sau đây gọi là Thông tư số 197/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC.

Quy định nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn tại Khoản này không áp dụng đối với cơ quan nhà nước khai thác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ cho các mục đích quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 197/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mức quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 197/2016/TT-BTC.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, tổ chức thu, kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, chứng từ thu phí, công khai chế độ thu phí và các nội dung khác liên quan không quy định tại Thông tư này thực hiện theo Thông tư số 270/2016/TT-BTC và Thông tư số 197/2016/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư; Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Thị Mai